

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 05 - 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hữu Dụng

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Nam Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Quốc T**, tên gọi khác: B, sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Không; học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Võ Thị Thanh T1 đã ly hôn, hiện nay bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Mỹ D; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013 và nhỏ sinh năm 2019. Có 02 tiền án: Tại bản án số 29/2017/HSST ngày 07/3/2017, Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tại bản án số 24/2019/HSST ngày 24/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2018 đến ngày 07/01/2019. Bị cáo đang được hoãn thi hành án thì tiếp tục phạm tội. Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 06/9/2005, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B ra quyết định đưa vào trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2019, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

2. **Ngô Tuấn V**, tên gọi khác: Đ, sinh năm 1991, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT: đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Ngô Chính L, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ, con. Nhân thân: Tại bản án số 13/2013/HSST ngày 11/03/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2019, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

3. **Tạ Quốc C**, sinh năm 1997, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; con ông: Tạ Quốc D1, sinh năm 1962 và bà: Phạm Thị L1, sinh năm 1964, bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2019 cho đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc T theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Dương Lê S – Văn phòng Luật sư L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Tuấn V theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Phan Thanh S1 – Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1961 và ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1959.

Cùng địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người làm chứng:

Bà Lê Thị Hồng M, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn 1, xã Hòa Khánh, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm: 1976, địa chỉ: đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài. T mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Đầu tháng 8/2019, T đến đường C, quận T, thành phố Hồ Chí Minh mua của một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 18.000.000 đồng được hơn 100 viên ma túy loại thuốc lắc dạng viên nén màu xanh hình con chim cú mèo cùng một gói nylon màu đỏ chứa ma túy Khay. Sau khi mua được ma túy, T đem về cất giấu vào bao xác rắn màu vàng treo trên tường chuồng gà ở phía sau nhà của gia đình đang sinh sống tại địa chỉ đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trước đó để thuận tiện việc mua bán ma túy, khoảng thời gian giữa tháng 7/2019, T rủ Ngô Tuấn V (cũng là người nghiện ma túy), cùng tham gia. Hàng ngày, V ở phía sau nhà của T chăm sóc gà cho T. Khi có ai gọi điện mua ma túy thì T đưa ma túy cho V đem đi bán rồi lấy tiền đem về đưa cho T. V được T trả công bằng việc cho ma túy đá để V sử dụng và cho tiền để V tiêu xài cá nhân. Trong thời gian V đến nhà giúp T chăm sóc gà và bán ma túy, cách khoảng 2 đến 3 ngày T cho V một ít ma túy đá được bỏ sẵn vào trong ống thủy tinh hình cầu (nỏ) để V sử dụng tại nhà của T. Có khi T cho V cùng sử dụng ma túy đá tại khu vực chuồng gà và trong phòng ngủ của T. Vào ngày 12/8/2019, T cho V 01 ống thủy tinh hình cầu (nỏ) chứa ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine), V gắn ống thủy tinh cùng một ống hút nhựa vào một chai nhựa có chữ Sting để làm thành dụng cụ sử dụng ma túy đá. Trưa ngày 14/8/2019 tại nhà của T, một mình V lấy dụng cụ có chứa ma túy đá trên ra sử dụng, V hút được 2 hơi thì T gọi điện thoại cho V nói lấy 3 viên thuốc lắc đem đi bán giúp T. V cất giấu chiếc nỏ còn ma túy đá vào trong căn nhà cũ phía sau chuồng gà, mục đích là để sử dụng cho bản thân.

Tạ Quốc C là người quen biết và thường xuyên mua ma túy của Nguyễn Quốc T. Từ thời gian đầu tháng 8/2019, C đã nhiều lần mua ma túy của T bằng hình thức khi cần mua ma túy thì C gọi vào số điện thoại của T (0905718xxx), nói số lượng, loại ma túy cần mua thì Nguyễn Quốc T sẽ trực tiếp bán ma túy cho C hoặc nhờ Ngô Tuấn V bán ma túy cho C ở địa điểm đã hẹn trước. Cụ thể: Vào ngày 12/8/2019, C hỏi mua của T 05 viên thuốc lắc với giá 1.500.000 đồng, T nhờ V bán cho C 05 viên thuốc lắc tại khu vực đầu hẻm 57 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Mục đích Tạ Quốc C mua 5 (năm) viên thuốc lắc trên giúp người đàn ông tên H (chưa rõ lai lịch), H và C đã cùng nhau sử dụng hết tại quán Bar G. Đêm 13/8/2019, C hỏi mua của T hai chাম ma túy Khay (02 gam) với giá 2.000.000 đồng, T giao cho C hai chাম Khay tại khu vực gần nhà hàng S, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 14 giờ ngày 14/8/2019, Tạ Quốc C, sử dụng điện thoại số: 09674541xx gọi vào số: 0905718xxx cho T hỏi mua ma túy, C nói “anh để cho em ba con kẹo”, T trả lời “đợi tí” rồi gọi điện thoại cho V qua số: 09254749XX và nói: “Thằng C lấy ba con, mày lấy giao cho nó”. Sau đó, V lấy 03 viên ma túy thuốc lắc dạng viên nén màu xanh hình con chim cú mèo ở trong chiếc hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ trong bao xác rắn treo trên

tường chuồng gà tại nơi ở của T rồi điều khiển xe mô tô biển số 47T1- 049.12 đi đến trước số nhà 309 đường P, phường T1, thành phố B bán cho C lấy số tiền 900.000 đồng về đưa cho T. Sau khi mua được ma túy của V, C điều khiển xe mô tô đi đến khu vực trước khách sạn H, địa chỉ đường L, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để bán cho người đàn ông tên B1 (chưa rõ lai lịch) nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của C đồ vật gồm: 03 (ba) viên nén hình con cú mèo màu xanh; 02 (hai) gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, Model A1784, gắn sim 09674541xx; 01 (một) xe mô tô Air Blade, biển số: 47B1- 414.13; Số tiền 500.000 đồng.

Căn cứ lời khai của Tạ Quốc C. Ngày 15/8/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc T, tại địa chỉ: đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, thu giữ: 04 gói nylon kích thước 4x6cm trên chiếc bàn gỗ; 12 gói nylon kích thước 2x4cm và 01 gói nylon chứa 100 gói nylon kích thước 2x4cm; 07 ống thủy tinh dài 15cm các đầu ống có bầu hình tròn và 09 bầu thủy tinh có ống nổi trong hộp sắt màu đỏ trong tủ quần áo đặt trong phòng của Nguyễn Quốc T; 40 ống thủy tinh dài 15cm, các đầu ống đều có bầu hình tròn dưới cầu thang phía sau nhà; 01 ống thủy tinh ở bầu hình tròn có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong căn nhà xây đã cũ ở phía sau cùng 01 chai nhựa có ghi chữ Sting gắn ống nhựa, được niêm phong theo quy định kí hiệu M1; 01 gói nylon chứa 88 viên nén màu xanh hình chim cú mèo, để trong 01 gói nylon màu đỏ, được niêm phong theo quy định kí hiệu M2; 01 gói nylon chứa 20 viên nén màu xanh hình chim cú mèo và 03 gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, để trong 01 hộp nhựa tròn màu trắng nắp màu đỏ, được niêm phong theo quy định kí hiệu M3. Ngoài ra thu giữ của T 01 điện thoại Iphone màu hồng Model A1778, gắn sim 0905718xxx.

Thu giữ của Ngô Tuấn V: 01 điện thoại Sam sung màu vàng, imei: 356825/07/160774/1 gắn sim số 09254749XX; 01 (một) xe mô tô Sirius, màu sơn: đỏ, đen. Biển số: 47T1-049.12.

* Tại Kết luận giám định số 870/GĐMT- PC09 ngày 20/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- 03 viên nén hình cú mèo màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,1595 gam, loại MDMA.

- Chất bột màu trắng đựng trong 02 gói nylon (thu giữ của Tạ Quốc C) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4288 gam, loại ketamine.

* Tại Kết luận giám định số 710/GĐMT-PC09 ngày 22/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Phong bì M1: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3239 gam, loại Methamphetamine.

Phong bì M2: 88 viên nén màu xanh hình chim cú mèo, để trong 01 gói nylon màu trắng, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 34,5768 gam, loại MDMA.

Phong bì M3: 20 viên nén màu xanh hình chim cú mèo, để trong 01 gói nylon, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,6921 gam, loại MDMA. Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 03 gói nylon (thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Quốc T) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,4270 gam, loại ketamine.

Đối với người đàn ông tên B1, là người hỏi mua ma túy của Tạ Quốc C tại khu vực khách sạn H vào ngày 14/8/2019 và người đàn ông (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quốc T tại khu vực đường C, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi của những người này có dấu hiệu của tội mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên H là người nhờ Tạ Quốc C mua 5 viên thuốc lắc để sử dụng tại quán Bar. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-P1 ngày 19/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm b Khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngô Tuấn V về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo: Tạ Quốc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Ngô Tuấn V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Tạ Quốc C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đồng thời phân tích các tình tiết tăng

nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s, u khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s, u khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 16 đến 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 07 đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 23 đến 25 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn V, từ 15 đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 01 đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Ngô Tuấn V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 16 đến 18 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Quốc C, từ 02 đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,1306 gam loại MDMA và 0,3731gam loại Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 870/GĐMT-PC09; 0,2910 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M1; 33,5799 gam loại MDMA còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M2; 7,1562 gam loại MDMA và 2,2448 gam loại Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M3.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim điện thoại số 09674541xx thu giữ của bị cáo Tạ Quốc C; sim số 09254749XX thu giữ của bị cáo Ngô Tuấn V; sim số 0905718xxx thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc T, là công cụ mà các bị cáo sử dụng phạm tội.

- Tịch thu, tiêu hủy 04 gói nylon kích thước 4x6cm; 12 gói nylon kích thước 2x4cm và 01 gói nylon chứa 100 gói nylon kích thước 2x4cm; 07 ống thủy tinh dài 15cm các đầu ống có bầu hình tròn và 09 bầu thủy tinh có ống nối; 40 ống thủy tinh dài 15cm, các đầu ống đều có bầu hình tròn; 01 chai nhựa có chữ Sting gắn ống nhựa màu xanh; 01 hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ thu giữ tại nhà bị cáo Nguyễn Quốc T, là công cụ mà bị cáo sử dụng phạm tội.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, Model A1784; 01 xe mô tô Air Blade, màu sơn bạc, đen biển số 47B1- 414.13, số khung RLHJF18087Y525154, số máy JF18E-5024910 của bị cáo Tạ Quốc C; 01 điện thoại Sam sung màu vàng, imei: 356825/07/160774/1 của bị cáo Ngô Tuấn V; 01 điện thoại Iphone màu hồng Model A1778 của bị cáo Nguyễn Quốc T. Là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Truy thu 4.400.000 đồng do bị cáo Nguyễn Quốc T thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Tạ Quốc C số tiền: 500.000 đồng là tài sản không liên quan đến tội phạm, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Tách chiếc xe mô tô Sirius, màu sơn: đỏ, đen. Biển số: 47T1- 049.12 tạm giữ của bị cáo Ngô Tuấn V, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Quốc T, Ngô Tuấn V trình bày quan điểm: Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm b Khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; bị cáo Ngô Tuấn V về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên Luật sư không có ý kiến gì. Sau khi phạm tội các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo T còn lập công chuộc tội bằng việc phối hợp với cơ quan Công an để bắt quả tang Bình mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo V có ông nội là người có công với cách mạng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và cân nhắc để có mức án phù hợp đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Kết luận điều tra, Cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Đầu tháng 8/2019, Nguyễn Quốc T (là người nghiện ma túy) đến thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông (không rõ tên và nhân thân lai lịch) các chất ma túy gồm: MDMA với tổng khối lượng 43.4284 gam, loại Ketamine với tổng khối lượng 2.8558 gam. Sau khi mua được ma túy, T đem về cất giấu tại nhà, đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Để thuận tiện việc mua bán ma túy, T rủ Ngô Tuấn V (là người nghiện ma túy), cùng tham gia mua bán ma túy thì V đồng ý. Sau đó V đã nhiều lần đi bán ma túy và lấy tiền cho T, T trả công cho V bằng tiền và ma túy để V sử dụng. Như vậy, Nguyễn Quốc T và Ngô Tuấn V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Nguyễn Quốc T biết rõ Ngô Tuấn V là người nghiện ma túy, nhưng từ tháng 7/2019 đến tháng 8/2019 T vẫn để mặc cho V nhiều lần sử dụng ma túy đá tại chỗ ở của T, nên Nguyễn Quốc T đã phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Ngô Tuấn V, trưa ngày 14/8/2019 tại nhà của T, V đang sử dụng ma túy, thì T gọi điện thoại cho V nói lấy 3 viên thuốc lắc đem đi bán giúp T. V cất giấu chiếc nỏ còn ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng 0,3239 gam vào trong căn nhà cũ phía sau chuồng gà, mục đích là để sử dụng cho bản thân, nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Tạ Quốc C ngày 14/8/2019, mang 03 viên thuốc lắc loại MDMA có tổng khối lượng: 1,1595 gam và 02 gói nylon chứa ma túy khay loại Ketamine có tổng khối lượng 0,4288 gam đến trước khách sạn H, địa chỉ đường L, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang, nên đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 249 - Bộ Luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Điều 251 - Bộ Luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

.....

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

Điều 256 - Bộ Luật hình sự quy định:

1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất cứ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

Các bị cáo Nguyễn Quốc T, Ngô Tuấn V và Tạ Quốc C là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, các bị cáo biết được rằng ma túy là loại độc dược gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật và vì mục đích tư lợi cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, hành vi này là nguyên nhân gây tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung của xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công

dân tốt và mới đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là khác nhau. Bị cáo T và bị cáo V đồng phạm với nhau về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong đó T là người chủ mưu, trực tiếp bỏ tiền đi mua nhiều chất ma túy về cất giấu rồi rủ V tham gia bán ma túy cho mình để kiếm lời, nên phải chịu mức hình phạt cao hơn V. Còn đối với V sau khi được T rủ thì đã đồng ý và là người thường xuyên mang ma túy đi bán và mang tiền về cho T nên phải chịu mức hình phạt liền kề nhưng thấp hơn T. Ngoài ra, Nguyễn Quốc T còn phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”, Ngô Tuấn V còn phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Tạ Quốc C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng:

Các bị cáo Nguyễn Quốc T và Ngô Tuấn V đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo T và bị cáo V phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, ngày 07/3/2017 bị cáo T bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo chưa được xóa án tích. Ngày 24/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng là tái phạm, bị cáo đang được hoãn chấp hành hình phạt tù mà tiếp tục phạm tội. Như vậy, bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó ngày 06/9/2005, bị cáo T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B ra quyết định đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy nên cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo thật nghiêm khắc với hai tội phạm gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Ngô Tuấn V có nhân thân xấu, tại Bản án số 13/2013/HSST ngày 11/03/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hai tội phạm gây ra.

Bị cáo T và bị cáo V phạm hai tội nên áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc các bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội phạm. Riêng bị cáo T phạm tội khi đang được hoãn thi hành bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh

Đắc Lắc, do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Quốc T, Ngô Tuấn V và Tạ Quốc C có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngô Tuấn V có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Quốc T đã lập công chuộc tội bằng cách cộng tác với cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để bắt quả tang đối tượng Lê Xuân B về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tương xứng đối với mỗi bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng và đồ vật, tài sản Cơ quan điều tra đã thu giữ, Hội đồng xét xử cần xử lý theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cụ thể như sau:

- Đối với số lượng ma túy đã thu giữ của các bị cáo, sau giám định đã được gói niêm phong, cụ thể: Phong bì được niêm phong số 870/GĐMT-PC09 bên trong có 1,1306 gam loại MDMA và 0,3731 gam loại Ketamine là mẫu vật còn lại sau giám định; Phong bì ký hiệu M1 được niêm phong bên trong có 0,2910 gam loại Methamphetamine; Phong bì ký hiệu M2 được niêm phong bên trong có 33,5799 gam loại MDMA; Phong bì ký hiệu M3 được niêm phong bên trong có 7,1562 gam loại MDMA và 2,2448 gam loại Ketamine. Đây là chất độc được gây nghiện, Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán nên cần tịch thu tiêu hủy, là đúng đắn.

- Đối với các sim số: 09674541xx thu giữ của bị cáo Tạ Quốc C; sim số 09254749XX thu giữ của bị cáo Ngô Tuấn V; sim số 0905718xxx thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc T và 04 gói nylon kích thước 4x6cm; 12 gói nylon kích thước 2x4cm và 01 gói nylon chứa 100 gói nylon kích thước 2x4cm; 07 ống thủy tinh dài 15cm các đầu ống có bầu hình tròn và 09 bầu thủy tinh có ống nối; 40 ống thủy tinh dài 15cm, các đầu ống đều có bầu hình tròn; 01 chai nhựa có chữ Sting gắn ống nhựa màu xanh; 01 hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Quốc T là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng phạm tội. Xét thấy, các tài sản này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, Model A1784; 01 xe mô tô Air Blade, màu sơn bạc, đen, biển số 47B1- 414.13, số khung

RLHJF18087Y525154, số máy JF18E-5024910 của bị cáo Tạ Quốc C; 01 điện thoại Sam sung màu vàng, imei: 356825/07/160774/1 của bị cáo Ngô Tuấn V; 01 điện thoại Iphone màu hồng Model A1778 của bị cáo Nguyễn Quốc T, là công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 4.400.000 đồng do bị cáo T phạm tội mà có. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp số tiền 4.400.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng của bị cáo Tạ Quốc C, số tiền này không liên quan đến tội phạm, nên cần tuyên trả cho bị cáo C là đúng đắn, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với xe mô tô Sirius, màu sơn: đỏ, đen. Biển số: 47T1- 049.12, tạm giữ của bị cáo Ngô Tuấn V. Kết quả điều tra xác định: Chiếc xe mô tô Sirius, biển số: 47T1- 049.12 ông Cao Khánh D, sinh năm: 1958, trú tại: Thôn D, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk là chủ sở hữu. Việc Ngô Tuấn V dùng chiếc xe trên phạm tội chưa sang tên quyền sở hữu hợp pháp của mình. Nên không có căn cứ xử lý cùng vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Ngô Tuấn V thực hiện. Căn cứ khoản 2 Điều 146 bộ luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk tách chiếc xe biển số 47T1- 049.12, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với căn nhà đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đây là nơi bị cáo Nguyễn Quốc T sử dụng làm địa điểm phạm tội, nhưng bà Nguyễn Thị Ngọc A và ông Nguyễn Văn N là chủ tài sản không biết việc bị cáo sử dụng các tài sản này vào việc phạm tội, nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên B1, là người hỏi mua ma túy của Tạ Quốc C tại khu vực khách sạn H vào ngày 14/8/2019 và người đàn ông (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Nguyễn Quốc T tại khu vực đường C, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi của những người này có dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến điều tra xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên H là người nhờ Tạ Quốc C mua 5 viên thuốc lắc để sử dụng tại quán Bar. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Ngô Tuấn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Tạ Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s, u khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s, u khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 23 (Hai mươi ba) năm tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (Hai mươi tư) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 15/8/2019, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 24/9/2018 đến ngày 07/01/2019 (của bản án số 24/2019/HSST ngày 24/01/2019 Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk).

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Tuấn V 15 (Mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ngô Tuấn V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 15/8/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quốc C 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 14/8/2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định đã được gói niêm phong, cụ thể: 1,1306 gam loại MDMA và 0,3731 gam loại Ketamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 870/GĐMT-PC09; 0,2910 gam loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M1; 33,5799 gam loại MDMA được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M2; 7,1562 gam loại MDMA và 2,2448 gam loại Ketamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M3.

- Tịch thu, tiêu hủy các sim số: 09674541xx thu giữ của bị cáo Tạ Quốc C; sim số 09254749XX thu giữ của bị cáo Ngô Tuấn V; sim số 0905718xxx thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc T và 04 gói nylon kích thước 4x6cm; 12 gói nylon kích thước 2x4cm và 01 gói nylon chứa 100 gói nylon kích thước 2x4cm; 07 ống thủy tinh dài 15cm các đầu ống có bầu hình tròn và 09 bầu thủy tinh có ống nối; 40 ống thủy tinh dài 15cm, các đầu ống đều có bầu hình tròn; 01 chai nhựa có chữ Sting gắn ống nhựa màu xanh; 01 hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Quốc T là phương tiện, công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, Model A1784; 01 xe mô tô Air Blade, màu sơn bạc, biển số 47B1- 414.13, số khung RLHJF18087Y525154, số máy JF18E-5024910 của bị cáo Tạ Quốc C; 01 điện thoại Sam sung màu vàng, imei: 356825/07/160774/1, thu giữ của bị cáo Ngô Tuấn V; 01 điện thoại Iphone màu hồng Model A1778, thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc T.

- Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Trả cho bị cáo Tạ Quốc C số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2019).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quốc T, Ngô Tuấn V, Tạ Quốc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Các bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung